

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2022/HSST
Ngày 26/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Hải Vân

+ Ông Tạ Minh Tiếp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/10/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 06/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/HSST ngày 12/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạc Cầm C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Thái, Tôn giáo: Không.

HKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.

Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Bạc Cầm T, sinh năm 1960, nghề nghiệp: Làm ruộng.

Họ tên mẹ: Lò Thị N, sinh năm 1962, nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 04 anh chị em, C là thứ ba.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

C bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/6/2022, đến ngày 25/6/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên

** Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng.*

NHẬN THẤY

Bị cáo Bạc Cầm C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ 25 phút ngày 22/6/2022, tại khu vực vòng xuyên P, khu đô thị E thuộc địa phận xã X, huyện V, Công an xã X phát hiện, bắt quả tang Bạc Cầm C, sinh năm 1994, HKTT: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người. Thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên phải của C 01 túi nilon hình chữ nhật màu xanh, kích thước (12 x 7,3)cm, miệng túi có mép gấp, bên trong đựng 11 gói nilon màu xanh được hàn kín, có cùng kích thước (0,5cm x 1cm), bên trong các gói nilon đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1.

Ngày 23/6/2022, Công an xã X bàn giao Bạc Cầm C cùng hồ sơ, tài liệu, vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trưng cầu giám định chất ma túy đã thu giữ của Bạc Cầm C và đưa C đi xét nghiệm chất ma túy. Kết quả xét nghiệm, C dương tính với chất ma túy.

Cùng ngày 23/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bạc Cầm C tại lán trại thuộc công trường CT21/22 khu đô thị E, xã P, huyện V nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 283/KL-KTHS(MT) ngày 26/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong kí hiệu A1 có tổng khối lượng là 0,473g, là ma túy loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Bạc Cầm C khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy. Trong quá trình làm việc tại khu đô thị E, C có nghe một số người nghiện ma túy (không nhớ là ai) nói ở công trường CT21/22 có người tên S khoảng 35 tuổi bán ma túy. S có đặc điểm cao khoảng 1,7m, da ngăm đen, tóc dài buộc búi trên đỉnh đầu. Trưa ngày 22/6/2022, C đi bộ từ lán trại đến công trường CT21/22

gặp người thanh niên có đặc điểm như trên và mua của người này 1 triệu đồng ma túy loại Heroine. Người này đưa cho C 01 túi nilon hình chữ nhật màu xanh bên trong đựng các gói nilon chứa ma túy. C cầm túi ma túy cất vào túi áo ngực phía trước bên phải rồi đi bộ về lán trại. Đến buổi tối cùng ngày, C đi bộ đến khu vực vòng xuyên Park River thuộc địa phận xã X, huyện V thì bị Công an xã X phát hiện, bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy trên người.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSVG ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện V truy tố bị cáo Bạc Cầm C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của VKSND huyện Văn Giang, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phân xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang phát biểu bản Luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bạc Cầm C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,470g ma túy loại Heroine, 01 túi nilon màu xanh; các vỏ mảnh nilon màu xanh đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo C trình bày: VKSND huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ và về án phí VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo đã đầy đủ, đề nghị HĐXX xem xét tình tiết gia đình thuộc bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người người làm chứng đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật và vật chứng được thu giữ; Kết luận giám định. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 21 giờ 25 phút ngày 22/6/2022, tại vòng xuyên P khu đô thị E thuộc địa phận xã X, huyện V; Công an xã X phát hiện, bắt quả tang Bạc Cầm C đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,473g ma túy, loại Heroine. Mục đích C cất giấu số ma túy trên để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,473 gam ma túy loại Heroin để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không nghiêm khắc với bản thân, vẫn sử dụng ma túy và tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bản thân bị cáo không có ý thức tự cải tạo, giáo dục để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật có ý phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với đối tượng tên S đã bán ma túy cho C, do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Quá trình điều tra còn xác định trước khi bị bắt, C đã sử dụng trái phép chất ma túy tại công trường thuộc khu đô thị E. Ngày 16/9/2022, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C về hành vi này.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản tích lũy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 0,470g ma túy loại Heroin, 01 túi nilon màu xanh; các vỏ mảnh nilon màu xanh đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn sử dụng được cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn nộp án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 12; điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. **Tuyên bố:** Bị cáo Bạc Cầm C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[3]. Xử phạt:

Bị cáo Bạc Cầm C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/6/2022.

[4]. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,470g ma túy loại Heroin, 01 túi nilon màu xanh; các vỏ mảnh nilon màu xanh đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 283/KL-KTHS(MT) ngày 26/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2022 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

[6]. **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bạc Cầm C.

[7]. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Giang;
- Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Giang;
- UBND xã Mùòng Bám, huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La.

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Bùi Vũ Thu Giang